

Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-n và V.I.Lê-nin về vai trò của giai cấp nông dân trong cách mạng

Lê Văn Yên¹

¹ Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
Email: levanyenf5@gmail.com

Nhận ngày 12 tháng 12 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 13 tháng 1 năm 2021.

Tóm tắt: Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lê-nin đều nhận thức rõ vị trí, vai trò và khả năng cách mạng to lớn của giai cấp nông dân trong sự nghiệp cách mạng, do giai cấp công nhân mà đội tiên phong là Đảng Cộng sản lãnh đạo. Bài viết giới thiệu quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-n về khả năng cách mạng của giai cấp nông dân do giai cấp tư sản lãnh đạo từ giữa và nửa sau thế kỷ XIX, nhưng khi thắng lợi họ bị giai cấp tư sản phản bội. Bài viết cũng nêu rõ quan điểm của V.I.Lê-nin về vị trí, vai trò và khả năng của giai cấp nông dân trong những thập niên đầu thế kỷ XX khi tham gia vào các cuộc cách mạng do giai cấp tư sản lãnh đạo; đồng thời luận giải rõ, giai cấp nông dân chỉ tham gia vào các cuộc cách mạng do giai cấp vô sản lãnh đạo mới được bảo đảm về quyền và lợi ích hợp pháp.

Từ khóa: C.Mác, Ph.Ăng-ghe-n, V.I.Lê-nin, cách mạng, giai cấp nông dân, quan điểm, vai trò.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: All the classical writers of Marxism-Leninism are well aware of the position, role and great revolutionary capacity of the peasants' class in the cause of the revolution led by the working class, whose vanguard is the Communist Party. The article introduces the views of K. Marx and F. Engels of the revolutionary capacity of the class led by the bourgeoisie from the middle and the second half of the 19th century: after the victory was gained, the former were betrayed by the latter. The article also clearly states the views of V.I. Lenin on the position, role and capacity of the peasant class in the first decades of the 20th century when they took part in revolutions led by the bourgeoisie; and at the same time, analyses to prove that their legitimate rights and interests can be secured only when they take part in revolutions led by the proletariat.

Keywords: K. Marx, F. Engels, V.I. Lenin, revolution, peasant class, viewpoint, role.

Subject classification: Political science

1. Mở đầu

Vấn đề tổ chức, động viên và tập hợp lực lượng cách mạng là vấn đề cơ bản, có ý nghĩa quyết định đến thành bại của cách mạng. Nhiệm vụ này phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài trong suốt quá trình cách mạng. Trong từng giai đoạn lịch sử, chính đảng cách mạng phải biết căn cứ vào những diễn biến của sự thay đổi tình hình mà kịp thời bổ sung, điều chỉnh và nhanh chóng đề ra những phương sách mới bảo đảm cho sự chỉ đạo chiến lược, sách lược đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng. Nói về tầm quan trọng này, cả C.Mác, Ph.Ăng-ghe-nen và V.I.Lê-nin đều đòi hỏi các đảng của giai cấp công nhân phải xây dựng chiến lược và sách lược của mình trên cơ sở kết hợp tinh thần tỉnh táo hoàn toàn khoa học trong việc phân tích tình hình khách quan của sự vật và quá trình tiến triển của nó với sự thừa nhận kiên quyết nhất của nghị lực cách mạng, của tinh thần sáng tạo cách mạng, của tính chủ động cách mạng của quần chúng, lôi kéo được đông đảo giai cấp nông dân tham gia. Bài viết này phân tích quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-nen và V.I.Lê-nin về vai trò của giai cấp nông dân trong cách mạng.

2. Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng-ghe-nen về vị trí, vai trò và khả năng của giai cấp nông dân trong cách mạng

Từ thực tiễn sinh động của hiện thực xã hội châu Âu vào những năm giữa và cuối thế kỷ XIX với những cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt, C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen đã thấy khả năng cách mạng to lớn của giai cấp nông dân trong cách mạng. Tuy nhiên, đó là

các cuộc cách mạng lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế và đều do giai cấp tư sản lãnh đạo mà giai cấp nông dân tham gia với nghị lực phi thường. Song, sau khi cách mạng giành thắng lợi, giai cấp tư sản đều thiết lập nền thống trị của chúng, phản bội lại quyền lợi của giai cấp nông dân. Đúng như nhận xét của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ những năm 20 của thế kỷ XX: “Tư bản nó dùng chữ Tự do, Bình đẳng, Đồng bào để lừa dân, xúi dân đánh đổ phong kiến, thì nó lại thay phong kiến mà áp bức dân... Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mỹ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kỳ thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì nó áp bức thuộc địa. Cách mệnh đã bốn lần rồi, mà nay công nông Pháp hăng còn phải mưu cách mệnh lần nữa mới hòng thoát khỏi vòng áp bức” [1, t.2, tr.296].

Vào những năm 1840-1842, với những bài viết trên báo *Rênani*, C.Mác đã thể hiện nỗi thông cảm sâu sắc với quần chúng nông dân nghèo và tỏ thái độ dứt khoát ủng hộ và đứng về phía họ, đồng thời lên án mạnh mẽ chính sách vô nhân đạo của nhà nước Phổ đối với nông dân. C.Mác so sánh một cách chua chát rằng, người nông dân nghèo chẳng khác gì một cành củi khô đã lia khỏi đất, còn bọn chủ là rừng cây bắt rễ sâu vào lòng đất. C.Mác còn đòi cho nông dân có quyền công dân bằng việc phê phán kịch liệt những đạo luật kết án người nông dân, đồng thời cho rằng, nhà nước Phổ là công cụ của quyền tư hữu, là nguyên nhân nghèo khổ của nông dân Đức. Cùng thời gian này, trong những bức thư gửi cho C.Mác từ Vuppéctan, Ph.Ăng-ghe-nen nói lên sự căm ghét đối với nền quân chủ chuyên chế và tỏ mối cảm thông sâu sắc đối với những người nông dân bị áp bức và bị

phản bội. Ph.Ăng-ghe-n cho rằng, sự căm phẫn của nông dân bị mất đất, nhất định một ngày kia sẽ bùng nổ mạnh mẽ chống lại đẳng cấp quý tộc và nền quân chủ; đồng thời ông còn lên tiếng kêu gọi chống chế độ phong kiến và những đặc quyền của bọn quý tộc.

Dù rằng quan điểm của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n lúc đó chỉ theo quan điểm pháp lý và đạo đức mà chưa có cơ sở duy vật lịch sử, nhưng rõ ràng đó là quan điểm dân chủ - cách mạng, đồng thời hai ông cũng thấy rõ vị trí, vai trò và khả năng của giai cấp nông dân và đều có quan điểm xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế, đòi quyền tự do, dân chủ cho nông dân, đòi quyền lợi ruộng đất cho nông dân bằng cuộc cách mạng xã hội.

Sau khi *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* năm 1848 ra đời, các cuộc cách mạng ở các nước châu Âu những năm 1848-1850 là sự kiểm nghiệm đầu tiên đối với chủ nghĩa Mác và xác nhận sự đúng đắn của chủ nghĩa Mác. Nhưng trái với niềm hy vọng vào thắng lợi, các cuộc cách mạng này đều thất bại, mà kết cục là: “Tất cả các tầng lớp trong giai cấp tiểu tư sản cũng như giai cấp nông dân đều hoàn toàn bị loại khỏi chính quyền” [2, t.7, tr.48]. Vấn đề triển vọng của phong trào cách mạng được đặt ra một cách cấp thiết. Tổng kết kinh nghiệm các cuộc cách mạng 1848-1850 ở châu Âu, trong khi đánh giá cao vai trò và khả năng của giai cấp nông dân trong cách mạng, C.Mác rút ra kết luận: “Một khi giai cấp vô sản đã tạm thời bị gạt ra khỏi vũ đài và một khi nền chuyên chính tư sản đã được chính thức thừa nhận, thì các tầng lớp trung đẳng trong xã hội tư sản, tức là tầng lớp tiểu tư sản và nông dân, chừng nào mà tình cảnh của họ càng trở nên nặng nề và sự đối lập của họ

với giai cấp tư sản càng trở nên gay gắt, sẽ càng phải liên minh chặt chẽ với giai cấp vô sản” [2, t.7, tr.19]. Từ kinh nghiệm lịch sử cách mạng ở Pháp trong những năm này, C.Mác còn chỉ rõ: “Công nhân Pháp không thể tiến lên được một bước nào và cũng không thể đứng đến một sợi tóc nào của chế độ tư sản, trước khi đông đảo nhân dân nằm giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, tức là nông dân và giai cấp tiểu tư sản nổi dậy chống chế độ tư sản, chống sự thống trị của tư bản chưa bị tiến trình của cách mạng buộc phải đi theo những người vô sản, coi là đội tiên phong của mình” [2, t.7, tr.30].

Trong tác phẩm *Chiến tranh nông dân ở Đức* viết năm 1850, trong khi đánh giá đúng vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân Đức tham gia cách mạng, Ph.Ăng-ghe-n đưa ra nhận định: “Năm 1848, lợi ích các giai cấp đối lập cũng đi đến xung đột nhau, mỗi giai cấp đều hành động cho mình... Khối đông trong dân tộc - tiểu tư sản, chủ các xưởng nhỏ (thợ thủ công) và nông dân - bị giai cấp tư sản, lúc đó còn là bạn đồng minh tự nhiên của họ, bỏ mặc cho số phận, vì họ đã tỏ ra quá ư cách mạng... Bản thân khối đông ấy đến lượt nó lại hết sức phân tán, họ cũng không đạt được gì cả và giữ thái độ đối lập với những người đồng minh của họ trong phe đối lập, từ phía hữu cũng như từ phía tả. Rốt cuộc là tất cả các giai cấp tham gia phong trào năm 1848 cũng đều có tính chất hạn chế địa phương” [2, t.7, tr.573].

Vào tháng 3/1850, C.Mác đã đề cập đến vấn đề liên minh công nông. Trong tác phẩm *Ngày 18 tháng Suong mù của Lui Bônápác-tơ*, C.Mác đặc biệt lưu ý rằng, khi giai cấp nông dân trở thành đồng minh của giai cấp vô sản thì cách mạng vô sản mới thực hiện được bài đồng ca, mà nếu không

thực hiện được bài đồng ca này, thì trong tất cả các nước nông dân, bài đơn ca của giai cấp vô sản sẽ trở thành một bài ai điệu. Đồng thời, C.Mác cũng chỉ rõ, nông dân chỉ có thể phát huy được vai trò và khả năng cách mạng khi tìm thấy người bạn đồng minh tự nhiên và người lãnh đạo của mình là giai cấp công nhân, giai cấp có sứ mệnh lật đổ chế độ tư bản, xây dựng xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa. Đến năm 1856, trả lời thư của Ph.Ăng-ghe-nơ khi đề cập đến cuộc cách mạng ở Đức, C.Mác đã chỉ rõ khả năng giành thắng lợi của giai cấp nông dân, rằng tất cả vấn đề ở Đức sẽ tùy thuộc vào khả năng ủng hộ cuộc cách mạng vô sản bằng một sự tái diễn nào đấy của cuộc chiến tranh nông dân, chỉ trong trường hợp ấy thì mọi việc mới trôi chảy. Trong khi khẳng định vị trí, vai trò và năng lực của giai cấp nông dân trong cách mạng, C.Mác cũng đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò lãnh đạo phải thuộc về giai cấp công nhân.

Ở tác phẩm *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức*, Ph.Ăng-ghe-nơ cũng nêu rõ rằng, việc thu hút các tầng lớp nhân dân lao động, trước hết là nông dân về phía giai cấp vô sản là vấn đề đặc biệt cần thiết đối với những người xã hội chủ nghĩa châu Âu trong những năm 80 và nhất là trong những năm 90 của thế kỷ XIX. Ph.Ăng-ghe-nơ chỉ rõ, đại nông có thể trở thành đồng minh của những người xã hội chủ nghĩa trong phạm vi nhất định, chừng nào họ đấu tranh chống chế độ chiếm hữu ruộng đất phong kiến. Đối với tiểu nông, cũng như trung nông không bóc lột lao động làm thuê thì có khác, vì trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản, họ không tránh khỏi bị diệt vong. Bởi vậy, nhiệm vụ của đảng vô sản là phải lôi cuốn họ về phía mình, trước hết là tầng lớp tiểu nông. Tranh thủ tầng lớp tiểu nông về

phía giai cấp công nhân có nghĩa là giải thích cho họ hiểu rằng, chỉ có lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa và thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa, mới có thể cứu họ thoát khỏi nghèo khổ và diệt vong. Phải luôn giải thích cho họ biết rõ tình cảnh tuyệt vọng của họ, chừng nào chủ nghĩa tư bản còn thống trị, rằng chế độ sở hữu của họ, lối làm ăn nhỏ, lỗi thời, bất lực của họ sẽ bị nền sản xuất lớn tư bản chủ nghĩa đè bẹp, giống như đoàn tàu hỏa đè bẹp chiếc xe cút kít vậy. Trong tác phẩm này, Ph.Ăng-ghe-nơ còn luận chứng về chính sách ruộng đất, về sách lược của giai cấp công nhân đối với nông dân sau khi giành được chính quyền. Theo Ph.Ăng-ghe-nơ, nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp vô sản là chỉ ra cho giai cấp nông dân con đường cách mạng bằng cách liên minh với giai cấp công nhân, chỉ có như vậy thì khả năng cách mạng của họ mới được phát huy, quyền lợi của họ mới được đảm bảo.

Nghiên cứu Công xã Pari năm 1871, C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ đều cho rằng, đây là cuộc cách mạng khác với tất cả các cuộc cách mạng trước đây mà giai cấp vô sản Pháp đã tham gia, là ở chỗ nó thủ tiêu quyền thống trị của bọn bóc lột trong xã hội hiện đại và thực hiện cương lĩnh xã hội của giai cấp công nhân. Công xã Pari chỉ tồn tại trong thời gian ngắn, không duy trì và bảo vệ được thành quả cách mạng của giai cấp vô sản, dù đã anh dũng chiến đấu rất quả cảm mới giành lại được. Một trong những nguyên nhân thất bại của Công xã Pari được C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ rút ra, là không truy đuổi và tiêu diệt đến cùng kẻ thù và không tổ chức và không liên kết được với nông dân, nên kẻ thù sau khi tổ chức lại lực lượng đã quay lại phản công nên Công xã Pari bị thất bại nhanh chóng.

Nghiên cứu của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n về vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân và tư tưởng về liên minh công nông được rút ra từ sau cách mạng 1848-1850 và Công xã Pari năm 1871 là thành tựu xuất sắc trong sự phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học. C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n còn đi đến kết luận: một phong trào thực sự mang tính cách mạng khi phong trào đó lấy công nông làm lực lượng nòng cốt, khi phong trào đó diễn ra với sức mạnh của khối liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

3. Quan điểm của V.I.Lê-nin về vị trí, vai trò và khả năng của giai cấp nông dân trong cách mạng

V.I.Lê-nin là người bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác trong thời đại đế quốc chủ nghĩa. Cho đến trước cuộc cách mạng dân chủ tư sản tháng hai năm 1917, nước Nga vẫn là nước quân chủ chuyên chế điển hình. Chủ nghĩa tư bản ở đây phát triển chậm hơn so với các nước Tây Âu. Bộ phận đông đảo nhất trong dân cư là nông dân sống quần quai dưới ách thống trị của chế độ nông nô chuyên chế Nga hoàng. V.I.Lê-nin gọi chế độ đó “là nhà tù”, “là tên đao phủ”, “là kẻ hành quyết” các dân tộc ở Nga. Chế độ nông nô chuyên chế đó đã vấp phải sự phản kháng mãnh liệt của nông dân Nga. Mâu thuẫn cơ bản của xã hội Nga lúc đó là mâu thuẫn giữa nông dân với giai cấp địa chủ quý tộc. Bị suy sụp trầm trọng trong cuộc chiến tranh Crum và hoảng sợ trước những cuộc nổi dậy của nông dân, Nga hoàng Alếchxanđrơ II buộc phải tuyên bố bãi bỏ chế độ nông nô vào năm 1861. Nhưng thực chất sự “bãi bỏ” này

chỉ là cuộc cướp bóc tinh vi và vô liêm sỉ đối với giai cấp nông dân. Nông dân Nga bị cắt xén ruộng đất từ 1/5 đến 2/5 và buộc phải chuộc lại ruộng đất của chính mình với giá cắt cổ. Về tình trạng này, V.I.Lê-nin vạch rõ: “Trên thế giới không có nông dân một nước nào sau khi “được giải phóng” rồi mà vẫn còn bị phá sản, nghèo nàn, khổ nhọc và bị lãng mạ như ở Nga”. Vì thế, “sự sụp đổ của chế độ nông nô đã lay động toàn thể nhân dân, thức tỉnh họ khỏi giấc ngủ bao nhiêu đời nay, dạy cho họ tự tìm lấy con đường thoát, tự mình đấu tranh để giành lấy tự do hoàn toàn” [3, t.20, tr.168].

Nửa đầu những năm 80 của thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản ở Nga phát triển nhanh hơn, giai cấp công nhân dần dần trở thành lực lượng chính trị độc lập. Năm 1881, Alếchxanđrơ II bị ám sát, Alếchxanđrơ III lên thay đã công khai tuyên bố duy trì chế độ nông nô chuyên chế, tiến hành khủng bố tàn bạo các lực lượng tiến bộ. Lịch sử nước Nga những năm 80 của thế kỷ XIX phủ một màu xám xịt lên đời sống của mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nông dân. Càng bị áp bức, bóc lột, phong trào của các tầng lớp nhân dân, nhất là nông dân càng bùng lên mạnh mẽ, nước Nga rơi vào đêm trước của cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Cùng với các nước tư bản chủ nghĩa khác ở châu Âu, nước Nga tư bản chủ nghĩa cũng chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản công nghiệp làm cho giai cấp công nhân Nga tăng lên về số lượng. Tuy vậy, nước Nga vẫn là nước nông nghiệp sản xuất nhỏ, lạc hậu, 5/6 dân số là lao động nông nghiệp. Chủ nghĩa tư bản Nga phát triển, làm cho giai cấp nông dân phân hóa sâu sắc và bộ phận vô sản

nông thôn ra đời. Vào những năm 80 của thế kỷ XIX, chủ nghĩa Mác đã chiếm ưu thế trong phong trào công nhân và bắt đầu thâm nhập vào nước Nga.

Năm 1888, V.I.Lê-nin gia nhập tiểu tổ mác-xít do Phêđôxiép tổ chức và nghiên cứu sâu chủ nghĩa Mác. Người đã bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác trên cơ sở tiến hành cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa dân túy, phái mác-xít hợp pháp và chủ nghĩa cơ hội, xét lại đủ mọi màu sắc ở Nga và quốc tế. Là lãnh tụ của giai cấp công nhân quốc tế, V.I.Lê-nin phát triển học thuyết Mác nhằm giải quyết những vấn đề thời đại đang diễn ra, trước hết là vấn đề cách mạng dân chủ tư sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga và trên thế giới. Phát triển học thuyết Mác, V.I. Lê-nin đề ra cương lĩnh đúng đắn trong cuộc cách mạng 1905. Người chỉ rõ rằng, cách mạng dân chủ Nga là cuộc cách mạng do giai cấp công nhân và Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo. Cuộc cách mạng đó chỉ có thể thắng lợi với điều kiện được giai cấp nông dân ủng hộ [3, t.29, tr.139]. Vì vậy, liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo là điều kiện nhất thiết phải có để cách mạng dân chủ ở Nga thắng lợi.

Đầu thế kỷ thứ XX, trung tâm cách mạng thế giới chuyển từ Đức sang Nga. Giai cấp vô sản Nga trở thành đội tiên phong của giai cấp vô sản quốc tế. Nhiệm vụ của giai cấp vô sản Nga là thực hiện mục đích cuối cùng là xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội, nên phải đi qua con đường cách mạng dân chủ tư sản nhằm xóa bỏ triệt để những tàn tích của chế độ nông nô, một chế độ đang kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, làm cho cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản không thể

phát triển được đầy đủ và toàn diện. Trong cuộc cách mạng ấy, giai cấp vô sản chỉ có thể là người chiến sĩ đấu tranh thắng lợi cho dân chủ với điều kiện nông dân hưởng ứng và tham gia vào cuộc đấu tranh cách mạng. V.I.Lê-nin nghiên cứu vấn đề liên minh công nông, coi đó là điều kiện nhất thiết phải có để cách mạng dân chủ tư sản thắng lợi. Người cho rằng: “Vì chỉ có một cuộc cách mạng hoàn toàn thắng lợi mới có thể đem lại cho nông dân tất cả mọi cái về phương diện cải cách ruộng đất, tất cả những cái mà nông dân muốn có, những cái mà họ hằng mơ ước, những cái thật sự cần thiết cho họ” [3, t.20, tr.112]. Theo V.I.Lê-nin, những lợi ích căn bản ấy của nông dân làm cho họ trở thành người kiên quyết và hoàn toàn ủng hộ giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ tư sản ở Nga.

Rõ ràng, V.I.Lê-nin đã đánh giá đúng vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân trong cách mạng khi được tổ chức, đặc biệt là khi đi với và chịu sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Tổng kết quá trình cách mạng dân chủ lần thứ nhất năm 1905, Người nêu rõ rằng: “So với những cuộc cách mạng tư sản thế kỷ XVIII, XIX mà trong đó nông dân tham gia rất nhiệt tình ở các nước Tây Âu, thì cuộc cách mạng Nga có đặc điểm là những hình thức và biện pháp đấu tranh của công nhân và nông dân cực kỳ phong phú: từ những cuộc bãi công kinh tế lẻ tẻ đến bãi công chính trị toàn Nga, từ đấu tranh hòa bình trong nghị trường đến khởi nghĩa vũ trang của quần chúng, kết hợp bãi công chính trị của quần chúng với khởi nghĩa vũ trang trong thời kỳ bão táp cách mạng” [3, t.20, tr.245]. Bãi công chính trị của quần chúng được coi là biện pháp chủ yếu làm cho cách mạng có quy mô lớn hơn và mang những nét đặc trưng. Khởi nghĩa

vũ trang thắng lợi là một phương tiện quyết định để lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng và giành chế độ cộng hòa dân chủ. Vai trò của nông dân được thể hiện rõ trong việc tham gia nắm quyền. Người chỉ ra rằng, cuộc cách mạng dân chủ thắng lợi, trong đó giai cấp vô sản là người nắm quyền lãnh đạo, không được đưa đến việc giai cấp tư sản nắm quyền như các cuộc cách mạng tư sản trước kia, mà phải tính đến việc thiết lập nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

V.I.Lê-nin nhấn mạnh rằng, thắng lợi của cách mạng và việc tiến hành các cải cách dân chủ cần thiết cho cả công nhân và nông dân sẽ làm cho chế độ Nga hoàng, bọn đại địa chủ và giai cấp tư sản mới phản kháng điên cuồng. Chỉ có một nền chuyên chính dựa trên nền tảng của liên minh công nông mới đè bẹp được sự phản kháng ấy, mới tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng, mới chuẩn bị được cơ sở cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Nền chuyên chính dân chủ đó phải tiến hành những cải cách dân chủ ở thành thị và nông thôn và phải hết sức kiên quyết và nỗ lực cao để làm cho cách mạng giành thắng lợi quyết định, “mà những thắng lợi quyết định ấy không phải cái gì khác là chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân” [3, t.11, tr.96]. Người còn đề ra nhiệm vụ của giai cấp vô sản là giác ngộ, vạch trần và xóa bỏ một cách không thương tiếc những điều giả dối của giai cấp tư sản, thức tỉnh trong quần chúng, nhất là nông dân một tinh thần sắt đá, kiên cường và không gì lay chuyển nổi. Không có tinh thần cách mạng này, không có cuộc đấu tranh ngoan cường và thẳng tay của quần

chúng nông dân, thì cả việc tịch thu, cả chế độ cộng hòa, cả quyền đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín, đều trở nên hoàn toàn không tương.

V.I.Lê-nin còn cho rằng, sau khi thực hiện những cải cách dân chủ, một nhiệm vụ mới đặt ra trước giai cấp vô sản là đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội. Người viết: “Giai cấp vô sản phải tiến hành cách mạng dân chủ tới cùng, bằng cách lôi kéo đông đảo quần chúng nông dân theo mình, để bằng sức mạnh mà đè bẹp sự phản kháng của chế độ chuyên chế và làm tê liệt tính không kiên định của giai cấp tư sản. Giai cấp vô sản phải làm cách mạng xã hội chủ nghĩa bằng cách kéo đông đảo những phần tử nửa vô sản trong nông dân theo mình, để bằng sức mạnh mà đập tan sự phản kháng của giai cấp tư sản và làm tê liệt tính không kiên định của giai cấp nông dân và của giai cấp tiểu tư sản” [3, t.30, tr.114]. Chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân sẽ chuẩn bị cơ sở đầy đủ cho chuyên chính xã hội chủ nghĩa. Việc chuyển từ giai đoạn thứ nhất sang giai đoạn thứ hai sẽ tùy thuộc vào mức độ chuẩn bị và trình độ giác ngộ của giai cấp công nhân, vào mức độ đoàn kết của giai cấp công nhân với giai cấp nông dân.

Quan điểm của V.I.Lê-nin về vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân và về liên minh công nông cũng như quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cách mạng không chỉ có giá trị to lớn đối với nước Nga, mà còn được kiểm nghiệm qua ba cuộc cách mạng ở Nga, nhất là kinh nghiệm của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917 do V.I.Lê-nin lãnh đạo, mở ra

thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi thế giới; đồng thời, còn có ý nghĩa thời sự đối với các dân tộc trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh cho độc lập, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Những cuộc cách mạng diễn ra trong quá trình đấu tranh cách mạng từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai mà loại hình của nó là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu và một số nước châu Á như: Việt Nam, Trung Quốc, Triều Tiên, Cu Ba, Lào... thắng lợi là sự vận dụng sáng tạo lý luận về cách mạng dân chủ nhân dân và sự chuyển biến từ cách mạng dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, trong đó vấn đề liên minh với giai cấp nông dân trong cách mạng có tầm quan trọng đặc biệt.

4. Kết luận

Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăng-ghen và V.I.Lê-nin về vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân và về liên minh công nông cũng như quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cách mạng không chỉ có giá trị to lớn đối với những nước đã giành được độc lập dân tộc, mà còn có ý nghĩa thời sự đối với các dân tộc đang đấu tranh giữ vững chủ quyền quốc gia, độc

lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và an ninh trong giai đoạn hiện nay. Là một nguyên tắc chiến lược của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, một tất yếu phổ biến đối với tất cả các cuộc cách mạng do giai cấp công nhân lãnh đạo, vấn đề tổ chức, xây dựng lực lượng cách mạng, đặc biệt là liên minh với giai cấp nông dân có tầm quan trọng đặc biệt. Thấm nhuần quan điểm trên, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đánh giá đúng vị trí, vai trò và khả năng cách mạng của giai cấp nông dân Việt Nam, nên đã tiến hành tổ chức, động viên và tập hợp nông dân cùng với giai cấp công nhân và đội ngũ trí thức hình thành đội quân hùng mạnh, tạo nên một trong những nhân tố quyết định thành công, làm nên thắng lợi vẻ vang của cách mạng nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

Tài liệu tham khảo

- [1] *C.Mác - Ph.Ăng-ghen toàn tập*, t.2, 7, Nxb Chính trị quốc gia, 1993, Hà Nội.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, 2011, Hà Nội.
- [3] *V.I.Lê-nin toàn tập*, t.11, 20, 30, Nxb Tiến bộ, 1979, Mát-xcơ-va.